

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TKD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI TKD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TKD TRADING AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108886672

3. Ngày thành lập: 05/09/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 17, ngõ 35/45, phố Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết + Hoạt động kiến trúc; + Hoạt động đo đạc bản đồ; + Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; + Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; + Quản lý thi công xây dựng công trình; + Thiết kế kiến trúc công trình; + Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng + Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; + Thiết kế kết cấu công trình; + Thiết kế điện - cơ điện công trình; + Thiết kế cấp - thoát nước; + Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; + Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; + Thiết kế phòng cháy - chữa cháy + Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; + Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; + Kiểm định xây dựng; + Lập hồ sơ mời thầu; + Đánh giá hồ sơ dự thầu; + Kiểm định xây dựng và chứng nhận hợp quy + Tư vấn giám sát thi công công trình điện + Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp + Lập dự án đầu tư xây dựng; + Khảo sát địa hình; + Khảo sát địa chất công trình; + Khảo sát địa chất thủy văn; + Khảo sát hiện trạng công trình;	7110
2.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
5.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
6.	Xây dựng công trình điện	4221
7.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
8.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
9.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
10.	Xây dựng công trình thủy	4291
11.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
12.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
13.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

14.	Phá dỡ	4311
15.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
17.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn đầu tư (trừ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán và chứng khoán)	6619
22.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
23.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
24.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4513
25.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
26.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4530
27.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định của Luật đấu giá tài sản)	4543
28.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610
30.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu.	4659
31.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662

32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
34.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
37.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
38.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản; Dịch vụ môi giới bất động sản	6820
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền nhập khẩu, thực hiện quyền xuất khẩu các hàng hóa theo quy định của pháp luật	8299

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN KIM NGÂN	Nhà 16 tập thể Chương Dương, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	15,000	074188000143	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	45.000	450.000.000	15,000		
2	NGHIÊM THANH ĐỨC	Số 111 C1 khu tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	60,000	B5118689	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	60,000		

3	NGUYỄN DIỆU LINH	Nhà 16 tập thể Chương Dương, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	75.000	750.000.000	25,000	0011910044 18
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	75.000	750.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **NGHIÊM THANH ĐỨC**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *05/10/1987*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy chứng thực cá nhân: *B5118689*

Ngày cấp: *14/03/2011* Nơi cấp: *Cục quản lý xuất nhập cảnh*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 111 C1 khu tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 103 C2 khu tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội